**PHỤ LỤC:**

**Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum**

(*Kèm theo Tờ trình /TTr-UBND ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung điều chỉnh** | **Theo chủ trương đã phê duyệt tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 09/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh** | **Đề xuất điều chỉnh** |
| **Quy mô đầu tư** | - Cải tạo, nâng cấp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất: ***Sửa chữa Trụ sở chính, địa chỉ (Tổ 3 - Phường Ngô Mây):*** Sửa chữa đường nội bộ, sân bê tông diện tích khoảng 5.000m2; Cải tạo, sửa chữa giảng đường, hội trường, nhà thi đấu, sân thể thao khoảng 2.000m2; Sửa chữa khu làm việc, kí túc xá 1.500m2; Sửa chữa, xây dựng cổng, tường rào khoảng 1.000m. ***Sửa chữa, xây dựng tại cơ sở Khoa Nông - Lâm - Thủy sản và Khu thực nghiệm (Tổ 10 - Phường Duy Tân):*** Sửa chữa, xây mới tường rào khoảng 1.260m; khoan giếng, lắp đặt hệ thống điện; Sửa chữa đường nội bộ, sân bê tông 1.200m2; phòng học khoảng 300m2. ***Sửa chữa Khoa Y - Dược (347 đường Bà Triệu):*** Sửa chữa khu làm việc khoảng 408m2; *phòng thực hành khoảng 600m2*. ***Sửa chữa Khoa Kỹ thuật - Công nghệ và các Trung tâm (Tổ 2 - Phường Nguyễn Trãi):*** Sửa chữa, nâng cấp đường nội bộ, sân bê tông khoảng 2.000m2; Sửa chữa, xây mới tường rào khoảng 600m; Sửa chữa phòng học lý thuyết khoảng 1.310m2. Sửa chữa nhà ăn tại Trụ sở chính và Khoa Kỹ thuật - Công nghệ và các Trung tâm. | - Cải tạo, sửa chữa nâng cấp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tại các cơ sở của Trường:Cải tạo, sửa chữa khu làm việc, thư viện (*khoảng 4.200 m2*); Cải tạo, sửa chữa giảng đường, phòng học, khu thực hành, thí nghiệm (*khoảng 6.000 m2*); Xây dựng nhà thép tiền chế phục vụ cầu tuyển sinh, bộ phận một cửa và trưng bày giới thiệu sản phẩm của nhà trường (*khoảng 110 m2*); Cải tạo, làm mới: sân, đường nội bộ (*khoảng 16.000 m2*), cổng, tường rào (*khoảng 3.600m*); Cải tạo, sửa chữa, làm mới: Hội trường, nhà thi đấu, sân thể thao (*khoảng 11.000 m2*); Cải tạo, nâng cấp: Hệ thống chiếu sáng, thoát nước, cây xanh, cảnh quan; Thay thế các thiết bị phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy; Khoan giếng, lắp đặt hệ thống cấp điện, trạm biến áp và đường dây 22KV và một số hạng mục, công trình khác tại các cơ sở của Trường. |
| **Quy mô đầu tư** | - Mua sắm thiết bị đào tạo, thiết bị hỗ trợ: Thiết bị đào tạo các ngành, nghề, nhóm ngành, nghề đào tạo có nhu cầu thiết bị theo danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu do Bộ Lao động - Thương binh và xã hội ban hành. Lắp đặt trang thiết bị tại các phòng học, xưởng thực hành. Thiết bị công nghệ Công nghệ sinh học, trồng, chế biến dược liệu, kỹ thuật môi trường. Mua sắm thiết bị Thư viện. Thiết bị phòng làm việc của Ban Giám hiệu, các phòng, khoa, trung tâm thuộc Trường. Thiết bị mạng, phần mềm và hạ tầng công nghệ thông tin. | - Mua sắm thiết bị đào tạo, thiết bị hỗ trợ: Thiết bị đào tạo các ngành, nghề, nhóm ngành, nghề đào tạo có nhu cầu thiết bị theo danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu do Bộ Lao động - Thương binh và xã hội ban hành. Lắp đặt trang thiết bị tại các phòng học, xưởng thực hành. Thiết bị công nghệ Công nghệ sinh học, trồng, chế biến dược liệu, kỹ thuật môi trường. Mua sắm thiết bị Thư viện, thiết bị Hội trường. Thiết bị phòng làm việc của Ban Giám hiệu, các phòng, khoa, trung tâm thuộc Trường. Thiết bị mạng, giám sát an ninh, phần mềm và hạ tầng công nghệ thông tin và một số thiết bị khác phục vụ cho hoạt động của nhà trường. |
| **Nguồn vốn thực hiện** | Nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2021-2025, ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 và các nguồn vốn hợp pháp khác. | Nguồn Ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác. |